TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 2 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I

MÔN TOÁN – KHỐI 2

PHIẾU SỐ 49

Thời gian làm bài: 30 phút

PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM *(Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng)*

Câu 1. Số thích hợp điền vào chỗ chấm trong dãy: 36, 41, 46, 51, ……, 61

A. 56 **B.** 61 **C.** 57 **D.** 55

Câu 2. Số lớn nhất có hai chữ số mà tổng hai chữ số bằng 15 là:

A. 87 **B.** 103 **C.** 96 **D.** 99

Câu 3. Số bị trừ là 43, số trừ là 36. Hiệu là:

A. 79 **B.** 17 **C.** 8 **D.** 7

Câu 4. Phúc có 29 viên bi, Khôi có nhiều hơn Phúc 8 viên bi. Khôi có số viên bi là:

A. 37 **B.** 33 **C.** 21 **D.** 46

Câu 5. 5 dm − 13 cm = ……. cm

A. 37 **B.** 63 **C.** 47 **D.** 8

Câu 6. Độ dài đường gấp khúc ABCD là:

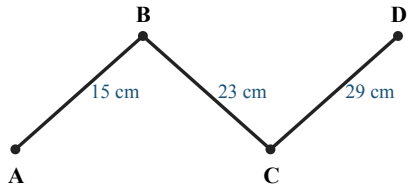

A. 57 cm **B.** 77 cm **C.** 67 cm **D.** 38 cm

PHẦN 2. TỰ LUẬN *(Học sinh trình bày lời giải)*

Bài 1. Cho các số: 39, 98, 62, 58, 89.

a) Sắp xếp các số theo thứ tự từ lớn đến bé: …….

b) Hiệu của số lớn nhất và số bé nhất: …….

Bài 2. Viết tiếp hai số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 7, 10, 13, 16, ……, …….

b) 12, 21, 30, 39, ……, …….

Bài 3. Tìm số thích hợp điền vào chỗ chấm:

a) ……. + 36 = 50

b) ……. − 35 = 16

c) 56 − ……. = 28

d) 44 + ……. = 73 − 8

Bài 4. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 6 dm = …… cm

b) 20 cm = …… dm

c) 8 dm 8 cm = …… cm

d) 2 dm + 39 cm = …… cm

Bài 5. Đếm hình:

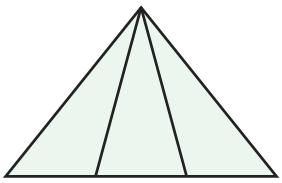

a) Hình bên có …… hình tam giác.

Bài 6. Bao thứ nhất có 90 kg gạo. Người ta lấy từ bao thứ nhất ra 32 kg rồi đổ thêm vào đó 50 kg gạo. Hỏi bao thứ nhất lúc này có bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

a) Sau khi lấy ra, bao còn: …… kg

b) Lúc này bao có: …… kg

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Toán lớp 2 · Phiếu số 49

Phần 1. Trắc nghiệm

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	A	C	D	A	A	C

Phần 2. Tự luận

Bài 1.

a) 98, 89, 62, 58, 39

b) 98 − 39 = 59

Bài 2.

a) Thêm 3 mỗi lần: 19, 22

b) Thêm 9 mỗi lần: 48, 57

Bài 3.

a) 50 − 36 = 14

b) 16 + 35 = 51

c) 56 − 28 = 28

d) 73 − 8 = 65; 65 − 44 = 21

Bài 4.

a) 60

b) 2

c) 80 + 8 = 88

d) 20 + 39 = 59

Bài 5.

Có 3 tam giác nhỏ, 2 tam giác ghép đôi và 1 tam giác lớn: 6 hình.

Bài 6.

90 − 32 = 58 (kg)

58 + 50 = 108 (kg)